

Số: 01/2023/QĐST-DS

Lai Châu, ngày 13 tháng 03 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 32, 33 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả đối thoại ngày 24 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc “*Yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tranh chấp quyền sử dụng đất*”.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả đối thoại về việc giải quyết toàn bộ vụ việc là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ của Nhà nước hoặc cơ quan tổ chức, cá nhân khác;

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Người khởi kiện:* Ông Lò Văn T, sinh năm: 1969.

Địa chỉ: Bản Cáp Na 1, xã Tà Hừa, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

* *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Lò Văn H; Chức vụ: Chủ tịch.

- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T1; Chức vụ: Phó Chủ tịch.

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Tòng Văn P, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Bản Cáp Na 1, xã Tà Hừa, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Lò Văn T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Tòng Văn P thống nhất chia vị trí đất đang tranh chấp (*các mốc C, B, A, D và các điểm từ 12 đến 37*) tại bản Cáp Na 1, xã Tà Hừa, huyện Than Uyên tại thửa đất số 101 (*các điểm từ 1 đến 66*), tờ bản đồ số 3 được UBND huyện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ký hiệu AC 640896, ngày 10/3/2005 mang tên ông Tòng Văn P theo phần, cụ thể: Lấy đường mòn trên thửa đất thể hiện tại mốc B, D trên sơ đồ (kèm theo) làm chuẩn vị trí chia như sau:

- Đường mòn từ mốc B đến mốc D (trên sơ đồ), chiều rộng 03m, ông Lò Văn T và ông Tòng Văn P mỗi người được sử dụng $\frac{1}{2}$ (cụ thể là 1,5m) giáp với phần đất của mình được chia.

- Ông Lò Văn T được quyền sử dụng phần đất phía trên đường mòn được xác định gồm các mốc D, B, C và các điểm từ 21 (mốc D) đến 37 (mốc C) (trên

sơ đồ kèm theo) có diện tích 31.797m²; các điểm từ 31 đến 37 giáp đất của ông Lù Văn T; Có các mốc C, B, D giáp đất của ông Tòng Văn P; Các điểm từ 21 (mốc D) đến 27 giáp đất của ông Tòng Văn T3; Các điểm từ 27 đến 31 giáp đất ông Tòng Văn K.

- Ông Tòng Văn P được quyền sử dụng phần đất phía dưới đường mòn được xác định gồm các mốc D, B, A (trên sơ đồ kèm theo) có diện tích là 18.623m²; Từ mốc A (điểm 12) đến mốc D (điểm 21) giáp đất của ông Tòng Văn T3; Mốc A (điểm 12) đến B giáp phần diện tích đất còn lại của thửa đất số 101 mang tên ông Tòng Văn P; Từ mốc B đến D (điểm 21) giáp đất ông Lù Văn T.

- Ông Lù Văn T có trách nhiệm chuyển toàn bộ số cây Quế đã trồng trên đất thuộc phần đất của ông P trong tháng 6 năm 2023.

- Bị đơn là UBND huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu có nghĩa vụ đo đạc thực tế, điều chỉnh lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo như thỏa thuận của các bên đúng quy định của pháp luật về đất đai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Kèm theo quyết định là sơ đồ khu đất do cơ quan có thẩm quyền thực hiện đo vẽ.)

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Đức Long